

Số: 1745 /TB-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO

V/v: Tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2021 (Cao học khóa 30)

Kính gửi:

Căn cứ Thông tư 15/2014/T-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ; Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-ĐHKTQD ngày 15/01/2015 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (ĐHKTQD);

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2021 (Cao học khóa 30, đợt 1) như sau:

1. Mục tiêu đào tạo

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ gồm 2 định hướng: định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng.

1.1 Đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu nhằm tăng cường kiến thức lý thuyết liên ngành, trang bị các kiến thức mới về ngành và kiến thức lý thuyết chuyên sâu về chuyên ngành để người học tăng khả năng nghiên cứu và vận dụng lý thuyết để phân tích, đề xuất giải quyết các vấn đề đặt ra của chuyên ngành.

1.2 Đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng ứng dụng nhằm tăng cường kiến thức liên ngành, vận dụng các kiến thức mới về ngành và kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành để giúp cho người học làm chủ trong việc vận dụng các kiến thức vào giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tế công tác chuyên môn, nghề nghiệp.

2. Các chuyên ngành đào tạo thạc sĩ

- | | |
|---|---|
| 2.1 Ngành Kinh tế chính trị (mã ngành: 8310102) gồm chuyên ngành: Kinh tế chính trị | 2.8 Ngành Kế toán (mã ngành: 8340301) gồm chuyên ngành: Kế toán, kiểm toán và phân tích |
| 2.2 Ngành Kinh tế học (mã ngành: 8310101) gồm các chuyên ngành: <ul style="list-style-type: none">- Kinh tế học- Toán Kinh tế - Tài chính- Thống kê kinh tế- Lịch sử kinh tế | 2.9 Ngành Quản trị kinh doanh (mã ngành: 8340101) gồm các chuyên ngành: <ul style="list-style-type: none">- Logistics- Marketing- Quản trị doanh nghiệp- QTKD du lịch và khách sạn- QTKD tổng hợp (Viện QTKD)- QTKD tổng hợp (Khoa QTKD)- QTKD quốc tế- QTKD bất động sản- QTKD nông nghiệp- Quản trị chất lượng |
| 2.3 Ngành Kinh tế phát triển (mã ngành: 8310105) gồm các chuyên ngành: <ul style="list-style-type: none">- Kinh tế phát triển- Kế hoạch phát triển | 2.10 Ngành Quản trị nhân lực (mã ngành: 8340404) gồm chuyên ngành: <ul style="list-style-type: none">- Kinh tế lao động- Quản trị nhân lực |
| 2.4 Ngành Kinh tế đầu tư (mã ngành: 8310104) gồm chuyên ngành: Kinh tế đầu tư | 2.11 Ngành Kinh doanh thương mại (mã ngành: 8340121) gồm chuyên ngành QTKD thương mại |
| 2.5 Ngành Kinh tế quốc tế (mã ngành: 8310106) gồm chuyên ngành: Kinh tế quốc tế | 2.12 Ngành Hệ thống thông tin quản lý (mã ngành: 8340405) gồm chuyên ngành: Hệ thống thông tin quản lý |
| 2.6 Ngành Kinh tế nông nghiệp (mã ngành: 8620115) gồm chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp | |
| 2.7 Ngành Tài chính - Ngân hàng – Bảo hiểm (mã ngành: 8340201) gồm các chuyên ngành: <ul style="list-style-type: none">- Tài chính – Ngân hàng- Kinh tế bảo hiểm | |

2.13 Ngành Quản lý kinh tế (mã ngành: 8310110)

gồm các chuyên ngành:

- Kinh tế và quản lý du lịch
- Kinh tế và quản lý địa chính
- Kinh tế và quản lý môi trường
- Kinh tế và quản lý thương mại
- Quản lý công
- Quản lý kinh tế và chính sách

2.14 Ngành Quản lý công nghiệp (mã ngành:

8510601) gồm chuyên ngành: Quản lý công nghiệp

2.15 Ngành Luật kinh tế (mã ngành: 8380107)

2.16 Ngành Quản lý đô thị (mã ngành: 8349010)

2.17 Ngành Kinh tế Tài nguyên (mã ngành: 8850102)

Ghi chú:

- Các chuyên ngành đào tạo theo định hướng ứng dụng: 35 chuyên ngành thuộc 15 ngành và 02 ngành (Quản lý đô thị, Kinh tế tài nguyên) như ở mục 2.

- Các chuyên ngành có đào tạo theo định hướng nghiên cứu: Kinh tế học, Quản trị doanh nghiệp, QLKT và chính sách, Kế toán Kiểm toán và phân tích, Tài chính - ngân hàng.

- Quy mô lớp học phải đáp ứng yêu cầu được quy định tại quyết định số 3893/QĐ-ĐHKTQD, ngày 17/12/2017 của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

3. Thời gian và tổ chức đào tạo

- Thạc sĩ định hướng nghiên cứu: học vào buổi sáng hoặc chiều các ngày từ thứ hai đến thứ sáu trong tuần. Thời gian đào tạo là 1,5 năm (bao gồm cả thời gian học các học phần và thời gian viết, bảo vệ luận văn thạc sĩ).

- Thạc sĩ định hướng ứng dụng: học viên có thể đăng ký lựa chọn học vào buổi sáng, hoặc chiều, hoặc tối các ngày trong tuần hoặc cả ngày thứ bảy và chủ nhật. Nếu học tập trung vào các buổi sáng hoặc chiều các ngày trong tuần thì thời gian đào tạo là 1,5 năm; nếu học vào buổi tối các ngày trong tuần hoặc thứ bảy, chủ nhật thì thời gian hoàn thành khóa học là 2,0 năm (bao gồm cả thời gian học các học phần và thời gian viết và bảo vệ luận văn thạc sĩ).

4. Các môn thi tuyển:

Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân được thực hiện nhằm đánh giá năng lực tổng hợp và khả năng tư duy logic, phân tích, phê phán và giải quyết vấn đề của thí sinh. Gồm có 3 môn thi tuyển:

4.1. Môn Luận

Thực hiện theo hình thức thi viết, thí sinh được quyền lựa chọn một trong số các lập luận được đề bài đưa ra để làm bài thi. Thời gian làm bài: 60 phút.

4.2. Môn Kiến thức kinh tế tổng hợp

Thực hiện theo hình thức thi trắc nghiệm. Nội dung thi này được tích hợp từ 2 khối kiến thức gồm: (i) Toán, logic; (ii) Kiến thức chung về kinh tế và xã hội. Thời gian làm bài: 90 phút.

4.3. Ngoại ngữ (môn điều kiện): Tiếng Anh, thi trắc nghiệm theo dạng thức TOEFL rút gọn.

Điểm đạt yêu cầu: 50/100. Thời gian làm bài: 90 phút.

- Nhà trường không tổ chức hội đồng thi môn tiếng Nga, Pháp, Đức, Trung. Thí sinh có thể đăng ký thi các ngoại ngữ trên tại hội đồng thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ trong cùng năm tại các trường đại học chuyên đào tạo ngoại ngữ như Đại học ngoại ngữ thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Hà Nội,... Kết quả thi sẽ được coi tương đương với kết quả thi tại Đại học Kinh tế Quốc dân. Điểm đạt yêu cầu là 50 (thang điểm 100).

Điều kiện được miễn thi môn ngoại ngữ

Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ nếu thỏa mãn một trong các điều kiện sau đây:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có

thẩm quyền công nhận văn bằng theo qui định hiện hành; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo là 1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được Ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận; có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo của các loại văn bằng trên là 1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung.

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ (1 trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung).

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ dự thi; chứng chỉ có giá trị quốc tế hoặc chứng chỉ trong nước được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận bằng văn bản. Chi tiết các loại chứng chỉ xem tại Phụ lục 1.

Lưu ý: Các bằng và bằng điểm đại học và thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo¹.

5. Phương thức xét tuyển:

Điều kiện xét trúng tuyển:

- Thí sinh đạt yêu cầu về ngoại ngữ như đã nêu ở trên.
- Điểm của từng môn Luận và Kiến thức kinh tế tổng hợp phải đạt từ từ 5.0 trở lên (trên thang điểm 10).
- Điểm xét tuyển là tổng điểm của 2 môn Luận và Kiến thức kinh tế tổng hợp.

Công thức tính điểm xét tuyển:

$$\text{Điểm xét tuyển} = (\text{Điểm Luận} \times 0,4) + (\text{Điểm Kiến thức Kinh tế tổng hợp} \times 0,6)$$

Điểm trúng tuyển được lấy từ cao xuống thấp của điểm xét tuyển đến khi tuyển đủ chỉ tiêu.

6. Điều kiện dự thi: Người dự thi phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

6.1 Điều kiện bằng cấp

a) Đối với các thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng với ngành đăng ký dự thi trình độ thạc sĩ thì được dự thi ngay và không phải học bổ sung kiến thức (BSKT).

b) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành đăng ký dự thi trình độ thạc sĩ thì được dự thi ngay và phải học BSKT 3 học phần ngành.

c) Đối với các thí sinh tốt nghiệp ngành khác với ngành đăng ký dự thi trình độ thạc sĩ thì được dự thi nếu có 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển và phải học BSKT 6 học phần (bao gồm 3 học phần cơ sở ngành và 3 học phần ngành).

d) Điều kiện dự thi đối với ngành Luật kinh tế: Các thí sinh tốt nghiệp ngành Luật của trường ĐHKQTĐ và ngành Luật (Luật học, Luật kinh doanh, Luật kinh tế, ...) thuộc các trường ĐH khác mới được dự thi và phải học BSKT theo quy định.

Nội dung cụ thể về BSKT (danh mục ngành đúng, ngành gần, ngành khác; tên môn, hình thức học, điều kiện bảo lưu môn học,...) được quy định cụ thể và đăng tải trên website.

Ghi chú: Thí sinh phải hoàn thành chương trình BSKT trước khi dự thi.

- Thời gian đăng ký học và thi:

Đợt đăng ký	Thời gian đăng ký học	Thời gian học và thi
Đợt 1	4/01/2021 – 21/01/2021	23/01/2021 - 7/3/2021
Đợt 2	01/4/2021 - 21/5/2021	01/6/2021 – 15/7/2021

¹ Trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được quy định tại Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-BGDĐT ngày 16/06/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (hợp nhất giữa Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 26/2013/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Cách thức đăng ký học: Xem chi tiết tại phụ lục 3.
- Lịch học, lịch thi cụ thể từng môn học BSKT sẽ được gửi qua email và công bố trên website.

6.2 Điều kiện về thâm niên công tác

- Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học;
- Thí sinh tốt nghiệp ngành khác được dự thi sau 2 năm kể từ ngày tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

6.3 Điều kiện khác

- Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.
- Có đủ sức khoẻ để học tập.
- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Thông báo tuyển sinh.

7. Đối tượng và chính sách ưu tiên

7.1 *Đối tượng*: Thí sinh thuộc các đối tượng sau đây được hưởng chính sách ưu tiên trong thi tuyển trình độ thạc sĩ:

- Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy hiện hành.
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a Khoản này.
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.
- Con liệt sĩ.
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động.
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học.

7.2 Các loại giấy tờ phải nộp: (bản sao có công chứng)

- Hợp đồng lao động, quyết định tiếp nhận hoặc điều động đi công tác của cấp có thẩm quyền và xác nhận của UBND cấp phường, xã về việc cơ quan đó đặt trụ sở tại địa bàn được ưu tiên (yêu cầu đối với đối tượng a).
- Chứng minh thư nhân dân hoặc giấy khai sinh; hộ khẩu và xác nhận của UBND cấp phường, xã nơi thí sinh cư trú (yêu cầu đối với đối tượng b).
- Thẻ thương/bệnh binh hoặc các loại giấy tờ liên quan (y/cầu đối với đối tượng c, d, e).
- Giấy khai sinh hoặc hộ khẩu, quyết định của UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học đối với người bị nhiễm chất độc hóa học (yêu cầu đối với đối tượng f).

7.3. Chính sách ưu tiên

- Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi 01 điểm (thang điểm 10) cho môn Luận và 10 điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ.
- Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

8. Học phí và kinh phí đào tạo

Sau khi trúng tuyển, học viên thực hiện nghĩa vụ đóng học phí theo quy định của ĐHKQTĐ. Mức học phí có thể điều chỉnh trong năm học và sẽ được thông báo cho học viên trước ít nhất 1 tháng trước thời hạn nộp học phí. Chi tiết xem tại link: http://sdh.neu.edu.vn/bai-viet/thong-bao-hoc-phi-khoa-k28_174.html

9. Ôn tập các môn thi tuyển

9.2. Ôn tập

- Môn thi tuyển sinh (Luận và Kiến thức Kinh tế tổng hợp) nhằm đánh giá năng lực tổng hợp và khả năng tư duy logic, phân tích, phê phán và giải quyết vấn đề của thí sinh nên thí sinh tự ôn luyện và nghiên cứu tài liệu liên quan đến các chủ đề như đã quy định tại nội dung môn thi phần 4 ở trên. Viện Đào tạo Sau đại học sẽ tổ chức buổi hướng dẫn cách làm bài (mục 11.2), công bố tài liệu hướng dẫn ôn tập, clip hướng dẫn làm bài và các tài liệu liên quan trên website: <http://sdh.neu.edu.vn/>

- Nhà trường tổ chức ôn tập môn Tiếng Anh với thời lượng 5 buổi, học buổi tối hoặc cuối tuần. Học viên có nhu cầu tham gia lớp ôn tập thì đăng ký tại link: <http://tuyensinhshdh.neu.edu.vn/>.

- Thời gian đăng ký ôn tập môn tiếng Anh:

Đợt 1: từ ngày **4/01/2021 – 28/02/2021**

Đợt 2: từ ngày **01/4/2021 - 31/6/2021**

- Thời gian học và địa điểm học: sẽ thông báo cụ thể trên website: <http://sdh.neu.edu.vn/>

9. Hồ sơ tuyển sinh

- Hồ sơ tuyển sinh được nộp bằng 2 hình thức: khai thông tin hồ sơ online và nộp hồ sơ bản giấy.

- Danh mục các loại giấy tờ cần trong hồ sơ bản giấy vui lòng xem tại [Phụ lục 2](#)

- Cách thức nộp hồ sơ online và nộp lệ phí dự thi vui lòng xem tại [Phụ lục 3](#)

- Thời hạn nộp hồ sơ:

Đợt 1: từ ngày **04/01/2021 – 25/2/2021**

Đợt 2: từ ngày **01/04/2021 - 31/7/2021**

10. Chỉ tiêu tuyển sinh, giới thiệu thông tin tuyển sinh và thời gian thi tuyển

11.1. Tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm 2021 (dự kiến): 1190

Dự kiến phân bổ như sau:

TT	Tên ngành đào tạo	Chỉ tiêu	TT	Tên ngành đào tạo	Chỉ tiêu
1	Kinh tế học	30	10	Kinh tế đầu tư	30
2	Kinh tế chính trị	30	11	Kế toán	130
3	Kinh tế phát triển	50	12	Tài chính - Ngân hàng	280
4	Kinh tế quốc tế	30	13	Quản trị kinh doanh	180
5	Kinh tế nông nghiệp	5	14	Quản lý kinh tế	246
6	Kinh doanh thương mại	60	15	Quản lý công nghiệp	5
7	Quản trị nhân lực	30	16	Kinh tế tài nguyên	12
8	Hệ thống thông tin quản lý	30	17	Quản lý đô thị	12
9	Luật kinh tế	30	Tổng:		1190

Ghi chú: Căn cứ vào tổng chỉ tiêu 2021 Trường ĐHKQTĐ đề xuất với Bộ GD&ĐT; căn cứ vào số lượng thí sinh đăng ký dự thi và kết quả thi tuyển thực tế, số lượng thí sinh trúng tuyển cụ thể cho từng đợt, từng ngành sẽ được điều chỉnh lại cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

11.2 Giới thiệu thông tin tuyển sinh và hướng dẫn cách thức làm bài thi tuyển sinh

Hình thức: Giới thiệu trực tiếp và trực tuyến

Nội dung: Giới thiệu chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của ĐHKQTĐ, giải đáp thắc mắc và hướng dẫn cách thức làm bài thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2021.

Thời gian: **18h30, thứ sáu, ngày 29/01/2021 (đợt 1) và 28/5/2021 (đợt 2)**

Địa chỉ truyền hình trực tiếp và link tra cứu: thông báo sau trên website.

11.3. Địa điểm thi, thời gian thi tuyển, gửi giấy báo dự thi, giấy báo nhập học và khai giảng.

- Địa điểm thi tuyển sinh: Trường ĐH Kinh tế Quốc dân
- Các mốc thời gian tuyển sinh:

	Ngày thi tuyển sinh	Gửi giấy báo dự thi, số báo danh, phòng thi	Công bố kết quả thi	Tổ chức nhập học	Khai giảng và học tập (dự kiến)
Đợt 1	21/3/2021	01-7/3/2021	5-9/4/2021	12-19/4/2021	8/5/2021
Đợt 2	15/08/2021	26 -30/7/2021	30/8-3/9/2021	6-12/9/2021	18/9/2021

11. Chương trình Đào tạo Thạc sĩ Điều hành cao cấp (Executive MBA):

Chương trình đào tạo theo hai ngành gồm Quản lý Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, dành riêng cho thí sinh là những người đang giữ vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan nhà nước, ngân hàng và doanh nghiệp. Chương trình đặt trọng tâm mở rộng và nâng cao khả năng xác định tầm nhìn và xây dựng chiến lược, rèn luyện các kỹ năng lãnh đạo và điều hành của người học. Thời gian thi tuyển theo 2 đợt: tháng 6 và tháng 10/2021.

Thông tin chi tiết vui lòng xem tại link sau: <http://sdh.neu.edu.vn/executive-mba>

12. Địa chỉ liên hệ:

VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Địa chỉ: Tầng 4, nhà A1, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (phòng 405, 407, 412)

207 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Số điện thoại: Tổng đài: (04) 36 290 290,

Các số máy lẻ: **5429**, 5432, 5436, 5433, 5435, 5420, 5438

Hotline: **0766.088.868**

Website Trường ĐHKQTĐ: www.neu.edu.vn

Website Viện ĐTSĐH: www.sdh.neu.edu.vn

Fangage Viện ĐTSĐH: <https://www.facebook.com/gsneu/>

Email Viện ĐTSĐH: viensdh@neu.edu.vn

CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ ĐIỀU HÀNH CAO CẤP EXECUTIVE MBA

Email: executivemba@neu.edu.vn

Điện thoại: (04) 36290290, máy lẻ 5438

Hotline: **0796.288.688 / 0766.088.868**

**HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐQT SDH 2021**

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Các Bộ, ngành (Vụ Tổ chức);
- Các UBND, Sở của các tỉnh, TP;
- Các Viện nghiên cứu, trường Đại học, Học viện;
- Các Đơn vị trong trường;
- Lưu: P.TH, Viện ĐTSĐH.

(đã ký)

PGS.TS Phạm Hồng Chương

Phụ lục 1. Danh mục các loại chứng chỉ ngoại ngữ được miễn thi

1. Các loại chứng chỉ

Loại chứng chỉ	Điểm đạt	Tổ chức cấp
Tiếng Anh		
IELTS	4.5	British Council; IDP Australia và University of Cambridge
TOEFL PBT (ITP)	450	Các trung tâm IIG, IIE hoặc các trung tâm do ETS (Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ) ủy quyền
TOEFL CBT	133	
TOEFL iBT	45	
TOEIC	450	
Cambridge Exam	Preliminary PET	Có giá trị quốc tế
BEC	Business Preliminary	
BULATS	41	
Khung Châu Âu	B1	
Các ngoại ngữ khác		
Tiếng Nga	TRKI 1	Có giá trị quốc tế
Tiếng Pháp	DEL F B1, TCF niveau 3	
Tiếng Đức	B1 ZD	
Tiếng Trung	HSK cấp độ 3	

2. Danh mục các trường Đại học được phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tính đến ngày 15/10/2020)

- | | |
|--|---|
| (1). Trường Đại học Sư phạm TP.HCM
(2). Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
(3). Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
(4). Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
(5). Đại học Thái Nguyên
(6). Trường Đại học Cần Thơ
(7). Trường Đại học Hà Nội
(8). Trường Đại học Sư phạm Hà Nội | (9). Trường Đại học Vinh
(10). Học viện An ninh nhân dân
(11). Trường Đại học Sài Gòn
(12). Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM
(13). Trường Đại học Trà Vinh
(14). Trường Đại học Văn Lang
(15). Trường Đại học Quy Nhơn |
|--|---|

Phụ lục 2. Danh mục các loại giấy tờ cần nộp trong hồ sơ

- 1) 01 Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của chính quyền địa phương (nơi có hộ khẩu thường trú) hoặc của Lãnh đạo cơ quan quản lý.
- 2) 01 Công văn giới thiệu đi dự thi của Lãnh đạo cơ quan *(đối với thí sinh do cơ quan cử đi dự thi)*.
- 3) 02 Bản sao bằng tốt nghiệp đại học, 01 bản sao bằng điểm đại học (có công chứng). Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học năm 2021 chưa có bằng tốt nghiệp => yêu cầu Giấy chứng nhận tạm thời trong đó ghi rõ số Quyết định công nhận TNDH hoặc bản sao Quyết định công nhận tốt nghiệp đại học.
- 4) 01 Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của bệnh viện đa khoa *(thời hạn 01 năm tính đến ngày nộp hồ sơ)*.
- 5) Chứng chỉ tiếng Anh (bản gốc hoặc bản photo công chứng, với đối tượng miễn Ngoại ngữ)
- 6) 01 Bản sao các giấy tờ hợp lệ về đối tượng ưu tiên hoặc minh chứng thời gian công tác liên tục trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, quản lý *(nếu có) (có công chứng)*.
- 7) 01 Bản sao chứng nhận kết quả học BSKT hoặc Biên nhận đăng ký học bổ sung kiến thức gửi qua email *(nếu có)*.
- 8) 02 Ảnh màu cỡ 3x4 *(ghi rõ họ tên và ngày sinh vào mặt sau ảnh)*, thời gian chụp ảnh không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.
- 9) 01 Giấy chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo về các văn bằng tốt nghiệp đại học do các trường đại học nước ngoài cấp *(nếu có)*.
- 10) Thư gửi của phần mềm về việc đã đăng ký thành công hồ sơ tuyển sinh năm dự thi.

Lưu ý

- ✓ Thí sinh phải mang theo các loại **văn bằng và giấy tờ gốc để đối chiếu**
- ✓ Hồ sơ chỉ được nhận khi có đủ các giấy tờ trên
- ✓ Hồ sơ không trả lại sau khi nộp

Phụ lục 3. Hướng dẫn cách thức kê khai đăng ký học BSKT, hồ sơ dự thi online và nộp hồ sơ (bản giấy)

1. Đăng ký học Bổ sung kiến thức online

Bước 1: Hoàn thiện việc kê khai thông tin cá nhân đăng ký hồ sơ tuyển sinh tại link sau:

<http://tuyensinhdsdh.neu.edu.vn/> => Chọn Cao học => Chọn Bổ sung kiến thức => khai thông tin, upload file ảnh Bằng tốt nghiệp ĐH, bằng điểm ĐH và ghi nhớ **Mã đăng ký** được gửi đến cho thí sinh qua email.

Bước 2: Tiếp nhận thông tin tư vấn về số môn phải học BSKT và chuyển khoản lệ phí cần phải nộp về Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Lệ phí: 830.000đ/môn học. Cách thức thanh toán:

Cách 1: Thanh toán trực tuyến qua qua Cổng thanh toán học phí online tại link sau:

<https://e-bills.vn/pay/neu/>



Cách 2: Chuyển khoản về tài khoản trường Đại học Kinh tế Quốc dân: (xin được thông báo sau)

Bước 3: Theo dõi lịch học và lịch thi các môn BSKT trên website và tham dự theo thời gian quy định.

2. Đăng ký ôn tập tiếng Anh online: Cách thức đăng ký và chuyển khoản lệ phí giống với đăng ký học BSKT đã nêu trong mục 1 ở trên.

3. Đăng ký nộp hồ sơ dự thi online và nộp hồ sơ (bản giấy)

Bước 1: Hoàn thiện việc kê khai thông tin cá nhân đăng ký hồ sơ tuyển sinh tại link sau:

<http://tuyensinhdsdh.neu.edu.vn/> => Chọn “Cao học” => Chọn “Hồ sơ dự thi online” => Kê khai thông tin và upload file theo hướng dẫn và ghi nhớ **Mã đăng ký** được gửi đến cho thí sinh qua email.

Bước 2: Chuyển khoản lệ phí thi về tài khoản Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, số tiền: 420.000đ, bao gồm: lệ phí thụ lý hồ sơ: 60.000đ, lệ phí thi: 120.000đ/môn. Nếu thí sinh được miễn thi Ngoại ngữ thì chỉ chuyển khoản tổng tiền là 300.000đ. Cách thức thanh toán:

Cách 1: Thanh toán trực tuyến qua qua Cổng thanh toán học phí online tại link sau:

<https://e-bills.vn/pay/neu/>



Cách 2: Chuyển khoản về tài khoản trường Đại học Kinh tế Quốc dân: (xin được thông báo sau)

Bước 3. Thí sinh tải các loại mẫu giấy tờ có trong hồ sơ tuyển sinh từ website, hoàn thiện và nộp theo thời gian quy định tại mục 10 (không phát hành HS giấy). Danh mục các loại giấy tờ cần nộp xem tại **Phụ lục 2**).

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Viện Đào tạo Sau đại học hoặc chuyển qua dịch vụ chuyển phát nhanh hoặc gửi thư bảo đảm qua đường bưu điện.

Địa chỉ nhận hồ sơ: Viện Đào tạo Sau đại học, tầng 4, nhà A1 – Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. (**Ghi rõ: Hồ sơ dự thi cao học năm 2021**)

Bước 4: Theo dõi các thông báo về số báo danh, lịch thi, phòng thi và các thông báo khác trên website và tham dự kỳ thi theo thời gian quy định.

Lưu ý:

- Không nhận hồ sơ giấy chuyển qua các dịch vụ xe ôm, grab,...

- Thí sinh cần gửi file ảnh thẻ, ảnh chụp các loại văn bằng, giấy tờ khác chất lượng tốt, sắc nét, có kích thước <1MB. Các file này sẽ được sử dụng cho việc in thẻ học viên và số hóa hồ sơ học viên trong quá trình đào tạo sau này.